TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-Bản án số: **64/**2020/HS-ST
-Ngày: 18/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***** *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Văn Tài;**

***** *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Nguyễn Văn Nam**

2. Ông **Nguyễn Văn Giang**

***** *Thư ký phiên tòa:* ông **Đỗ Thanh Phong** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

***** *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:* bà **Nguyễn Thị Phương Ngọc** kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 73/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2020/HSST-QĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

LÊ QUỐC A, sinh ngày 05/7/1997 tại tỉnh Tiền Giang. Chứng minh nhân dân số: 312315587. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp M, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang. Giới tính: Nam. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hoá: 03/12. Con ông Lê Thành A1 và bà Nguyễn Thị Đăng A2. Bị cáo có 03 anh, chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình và chưa có vợ, con. Tiền sự: Không. Tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 18/8/2020, tạm giam từ ngày 21/08/2020 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chợ Gạo. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* <u>*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*</u>: **Lê Thanh B, sinh năm 1992** (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M1, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang

***** <u>*Người làm chứng*</u>*:*

1. Phạm Quốc C, sinh năm 1994 (vắng mặt)

2. Nguyễn Trường D, sinh năm 1990 (vắng mặt)

3. Phạm Quốc E, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp M1, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 18/8/2020, lực lượng Công an huyện Chợ Gạo kết hợp Công an xã N kiểm tra tại nhà Phạm Quốc E phát hiện Lê Quốc A đang cất giấu 01 bịch nylon màu trắng chứa tinh thể trong suốt nghi là ma túy.

Quá trình điều tra Lê Quốc A khai nhận: Bịch ma túy trên mua tại Thành phố Mỹ Tho giá 300.000 đồng (không nhớ ngày mua) của một người thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ. Sau khi mua ma túy xong cất giữ trong balo quần áo đem theo xuống tàu đánh cá ra biển rồi mang theo về nhà sử dụng 01 lần vào ngày 17/8/2020 số còn lại hàn kín tiếp tục cất giữ. Đến ngày 18/8/2020, A bỏ ma túy vào túi quần bên phải đang mặc trên người đem ma túy đến nhà E khi chuẩn bị lấy ma túy ra sử dụng thì bị bắt. Mục đích mua ma túy về là để bị cáo sử dụng. Việc mua và cất giữ ma túy thì A không nói cho ai biết.

Theo Bản kết luận giám định số 175/KLGĐ-PC09 ngày 21/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Các mẫu tinh thể trong suốt trong một gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong gói giấy màu trắng dạng bì thư được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên Lê Quốc A (Người bị bắt), Phạm Quốc E (Người chứng kiến), Nguyễn Hoàng Phúc (Kiểm sát viên), Võ Tuấn Kiệt (Điều tra viên) gửi giám định đều là ma túy có khối lượng 0,1613 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 76/CT-VKSCG ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Lê Quốc A về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện Chợ Gạo giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc A phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*";

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Quốc A từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Và đề nghị xử lý vật chứng như sau:

Đối với 01 gói niêm phong vụ số 175 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 175/KLGĐ-PC09 ngày 21 tháng 08 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, Trợ lý giám định Nguyễn Quốc Phong và bên nhận Võ Tuấn Kiệt; 01 nỏ thủy tinh màu trắng và 01 mảnh vải màu đỏ hình

chữ nhật là chất ma túy còn lại sau giám định và công cụ để cất giữ và sử dụng trái phép chất ma túy nên đề nghị tịch thu tiêu hủy:

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Wiko là điện thoại bị cáo mượn của anh Lê Thanh B để chơi game, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho anh Lê Thanh B.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel là điện thoại của bị cáo, bị cáo sử dụng để liên lạc với gia đình và liên lạc mua ma túy nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo thống nhất với cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, về hình phạt, xử lý vật chứng. Bị cáo có lời nói sau cùng: bị cáo biết mình có hành vi vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về phụ giúp gia đình, trở thành người có ích cho xã hội để làm lại cuộc đời.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, lời trình bày của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo xuất trình các tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Quyết định tạm giữ, Lệnh tạm giam đều căn cứ vào những quy định của Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự và được Viện kiểm sát cùng cấp phê chuẩn. Các biên bản thu giữ, niêm phong tang vật, mở niêm phong lấy mẫu giám định, Quyết định trưng cầu giám định, Kết luận giám định đều được các Cơ quan tiến hành tố tụng tuân thủ nghiêm ngặt theo đúng trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc tống đạt các văn bản tố tụng cho bị can, bị cáo được đảm bảo, đúng thời gian, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa đúng trình tự theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự, đảm bảo việc xét xử trang nghiêm, đảm bảo quyền cho những người được thạm gia tố tụng tại phiên tòa. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[**2**] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham dự phiên tòa nhưng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt không lý do. Nhận thấy

người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo, bị cáo đồng ý tiếp tục xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục phiên tòa xét xử đối với bị cáo.

[3] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Quốc A thừa nhận: vào khoảng 21 giờ 45 phút ngày 18/8/2020, A có hành vi cất giấu 01 bịch ma túy, qua giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,1613 gam. Mục đích bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng. Lời khai của bị cáo phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Hành vi của bị cáo Lê Quốc A đủ yếu tố để cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều luật quy định:*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm: ...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".*Vì vậy, Cáo trạng số 76/CT-VKSCG ngày 28/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, bị cáo đã thành niên, nhận thức được chất ma túy là mối hiểm họa cho cộng đồng, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, gây mất trật tự xã hội tại địa phương và việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Bị cáo cất giấu 01 bịch ma túy để sử dụng qua giám định có khối lượng 0,1613 gam, loại Methamphetamine là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong khi bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi phạm tội của bị cáo và xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và giáo dục chung cho mọi người.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng, nhân thân, đồng phạm:

+ Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

+ Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

+ Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

+ Đồng phạm: Trong vụ án không có đồng phạm.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho A, do A không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không tiến hành xác minh làm rõ được. Khi nào làm việc được nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Phạm Quốc E, Phạm Quốc C, Nguyễn Trường D, Lê Thanh B không biết việc Lê Quốc A mua và cất giấu ma túy nên không có cơ sở xử lý với vai trò đồng phạm trong vụ án.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*" do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, bị cáo hiện đang bị tạm giam. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[**8]** Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói niêm phong vụ số 175 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 175/KLGĐ-PC09 ngày 21 tháng 08 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, Trợ lý giám định Nguyễn Quốc Phong và bên nhận Võ Tuấn Kiệt; 01 nỏ thủy tinh màu trắng và 01 mảnh vải màu đỏ hình chữ nhật là chất ma túy còn lại sau giám định và công cụ để cất giữ và sử dụng trái phép chất ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Wiko là điện thoại bị cáo mượn của anh Lê Thanh B để chơi game, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho anh Lê Thanh B.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel là điện thoại của bị cáo, bị cáo sử dụng để liên lạc với gia đình và liên hệ mua ma túy về sử dụng nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận thấy:

+ Đại diện Viện kiểm sát phát biểu về các chứng cứ buộc tội, tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, về mức hình phạt, Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là tương xứng với nhân thân, hậu quả của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

+ Về xử lý vật chứng, Viện kiểm sát đề nghị là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Quốc A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

* Xử phạt bị cáo Lê Quốc A 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2020;

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số 175 niêm phong mẫu vật kèm theo kết luận giám định số 175/KLGĐ-PC09 ngày 21 tháng 08 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang có chữ ký ghi họ tên Giám định viên Nguyễn Thanh Trường, Trợ lý giám định Nguyễn Quốc Phong và bên nhận Võ Tuấn Kiệt, 01 nỏ thủy tinh màu trắng và 01 mảnh vải màu đỏ hình chữ nhật.

Trả lại cho anh Lê Thanh B 01 (một) điện thoại di động hiệu Wiko.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Quốc A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Văn Tài

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tiền Giang;*
- *VKSND huyện Chợ Gạo;*
- *Cc. THADS huyện Chợ Gạo;*
- *Công an huyện Chợ Gạo;*
- *Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.*
- *Lưu hồ sơ, án văn.*